

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Phần thứ nhất

HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

1. Một số hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm của UBND tỉnh:

- 06 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh; ban hành các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch hành động, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh, tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2019; Hội nghị định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm; các buổi làm việc với các Đoàn công tác của Trung ương; các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tổ chức Đoàn công tác làm việc tại các địa phương, kiểm tra thực tế nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; theo dõi, chỉ đạo sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp trên theo quy định.

- Chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh:

+ Chỉ đạo đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, nhất là các dự án sản xuất công nghiệp, du lịch vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp; tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, lao động, hạ tầng kỹ thuật... để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm, đổi mới công nghệ...

+ Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; triển khai các biện pháp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, bảo quản chế biến sản phẩm, xây dựng các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm để nâng cao giá trị sản xuất. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng hiện đại, bền vững; chú trọng phòng, chống các dịch bệnh, đặc biệt là bệnh dịch tả heo Châu Phi. Tăng cường chỉ đạo nuôi trồng, khai thác thủy sản gắn với các biện pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ ngư dân vươn khơi bám biển; khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU). Kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đăng ký hoàn thành Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019; kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, phòng chống cháy rừng, bảo vệ môi trường, sinh thái; chỉ đạo thực hiện giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

+ Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; hỗ trợ phát triển các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Tổ chức các Hội chợ; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ, triển lãm hàng hóa trong và ngoài nước. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng hóa không đảm bảo vệ sinh, an toàn

thực phẩm. Chỉ đạo đẩy mạnh quảng bá, nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch; theo dõi, đôn đốc các dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.

+ Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thẩm định dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, cấp phép thi công xây dựng công trình, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản; sử dụng tiết kiệm điện, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội... trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức các đoàn công tác để kêu gọi thu hút đầu tư; tiếp và làm việc với một số doanh nghiệp, đối tác đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư trên các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, dịch vụ du lịch, sản xuất phần mềm, xây dựng khu đô thị sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp...

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đến năm 2040 và đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để triển khai KCN, Đô thị và dịch vụ Becamex Bình Định, dự án mở rộng Nhà máy bia Quy Nhơn, Nhà máy sữa Quy Nhơn... Đôn đốc các dự án sản xuất công nghiệp đang triển khai xây dựng sớm hoàn thành, đi vào hoạt động.

+ Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm về giao thông trên địa bàn tỉnh như: Quốc lộ 19 đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến QL 1, Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638), Đường trục Khu kinh tế Nhơn Hội nối dài, Đường ven biển, các tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1... Theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, đảm bảo vượt lũ, nhất là các công trình thủy lợi lớn của tỉnh như hồ Đồng Mít, đập ngăn mặn sông Lại Giang, hệ thống kênh tưới Thượng Sơn...

+ Chỉ đạo điều hành công tác thu, chi ngân sách, nhất là chi thường xuyên đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; thực hiện các biện pháp tăng thu, chống thất thu và nợ đọng thuế; triển khai các giải pháp chấn chỉnh tình trạng tín dụng đen; đẩy mạnh thực hiện kê khai thuế điện tử; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; thoái vốn nhà nước; chuyển các đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần...

- Về văn hóa - xã hội: Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, Lễ hội Kỷ niệm 230 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; Kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; Giải chạy VnExpress Marathon Quy Nhơn năm 2019; thi tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020; thi THPT quốc gia năm 2019... Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề nông thôn, xuất khẩu lao động; đầu tư nâng cấp, mở rộng các công trình y tế; nâng cao y đức và công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Tổ chức sắp xếp lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở dành cho các hộ gia đình chính sách, hộ gia đình tại các vùng bị thiên tai lũ lụt. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện lần thứ III năm 2019.

- Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền:

+ Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính; tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2018 của tỉnh và công bố Chỉ số cải cách hành chính, kết quả đo lường sự hài lòng của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018; rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong một số cơ quan, đơn vị; chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng

cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước; đầu tư sửa chữa, đưa Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động. Chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, thi tuyển công chức, viên chức...

+ Chỉ đạo đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, phòng chống cháy, nổ; huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, giao quân, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện tập luyện, làm việc cho các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, nâng cao chất lượng thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, huyện và cơ quan nhà nước có liên quan.

2. Ban hành văn bản:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành 07 Chỉ thị, 25 Quyết định quy phạm pháp luật, hơn 2.200 Quyết định hành chính, 120 báo cáo tổng hợp, gần 4.000 công văn, tờ trình cùng nhiều loại văn bản khác theo thẩm quyền, đã hoàn thành 62 nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao đúng thời hạn quy định và đã giao 856 nhiệm vụ cho các sở, ban có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và tham mưu, đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 09/01/2019 cụ thể hóa những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019; đồng thời, tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2019 đạt kết quả như sau:

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) theo giá so sánh 2010 đạt 24.558,4 tỷ đồng, tăng 6,7% so với cùng kỳ; trong đó: nông, lâm, thủy sản đạt 6.119,3 tỷ đồng, tăng 3,52%; công nghiệp và xây dựng đạt 7.324,1 tỷ đồng, tăng 8,25% (riêng công nghiệp đạt 5.547 tỷ đồng, tăng 8,19%); dịch vụ đạt 9.982,8 tỷ đồng, tăng 7,38%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 1.132,2 tỷ đồng, tăng 8,69%. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản chiếm 26,3%; công nghiệp và xây dựng chiếm 28,9%; dịch vụ chiếm 40,2%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,6% (cùng kỳ tương ứng 26,1%-29,3%-40,1%-4,5%). Các hoạt động văn hoá - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống của đại bộ phận nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định; quốc phòng - an ninh được giữ vững.

1. Về phát triển kinh tế

a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Giá trị sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 (theo giá so sánh 2010) đạt 7.795,4 tỷ đồng, tăng 2,83% so với cùng kỳ, trong đó, giá trị sản xuất trồng trọt đạt

3.924,8 tỷ đồng, tăng 2,3%, giá trị sản xuất chăn nuôi đạt 3.679,6 tỷ đồng, tăng 3,6% so với cùng kỳ.

Về trồng trọt: Toàn tỉnh đã thu hoạch xong cây trồng vụ Đông Xuân 2018-2019 và tiếp tục triển khai sản xuất vụ Hè Thu 2019. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân đạt 78.371,8 ha, giảm 0,5%; trong đó, diện tích gieo sạ lúa đạt 48.171 ha, giảm 0,1%, năng suất lúa đạt 69,8 tạ/ha, tăng 01 tạ/ha, sản lượng đạt 336.449 tấn, tăng 1,4% so với cùng kỳ; các loại cây trồng cạn khác như: Cây ngô đạt 2.144ha, giảm 0,5%; cây sắn đạt 9.687,5ha, tăng 1,1%; cây mía đạt 523,4ha, giảm 52,1%; cây lạc đạt 7.769ha, tăng 3,5% so với cùng kỳ... Đến cuối tháng 6/2019, toàn tỉnh đã gieo sạ được 42.525 ha lúa Hè Thu, tăng 0,7%; diện tích cây trồng cạn đã thực hiện: Cây ngô 2.627ha, tăng 3,2%; cây lạc 1.523ha, tăng 6,6%; rau các loại 3.325ha, tăng 4,3%; vùng 2.157 ha, giảm 3,2%; đậu các loại 543 ha, giảm 29,7% so với cùng kỳ.

Tính đến cuối tháng 6/2019, dung tích các hồ chứa nước do tỉnh quản lý đạt 232,1 triệu m³, bằng 39,7% so với dung tích thiết kế, tăng 3% so với cùng kỳ. Các hồ chứa nước do địa phương quản lý tích được 27 triệu m³, đạt 21,3% so với dung tích thiết kế, tăng 2% so với cùng kỳ. UBND tỉnh đang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình Đập dâng ngăn mặn trên sông Lại Giang, hệ thống kênh tưới Thượng Sơn và sửa chữa, gia cố một số hồ, đập có nguy cơ xuống cấp, hư hỏng để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ năm 2019.

Về chăn nuôi: Tình hình giá sản xuất một số loại sản phẩm gia súc, gia cầm trong các tháng qua tương đối ổn định. Giá thịt heo hơi sau thời gian tăng cao (đạt trên 50.000 đồng/kg vào cuối tháng 02/2019) đã giảm do tác động của bệnh dịch tả heo Châu Phi (dao động từ 28.000 - 32.000 đồng/kg); giá sản phẩm trứng gia cầm cũng giảm từ 10-15% so với thời điểm trước Tết Nguyên đán 2019. Theo kết quả điều tra chăn nuôi thời điểm 01/4/2019: Tổng đàn bò của tỉnh có khoảng 284.700 con, giảm 3,8%; đàn heo khoảng 678.600 con, tăng 2%; đàn gia cầm trên 7,9 triệu con, tăng 6,3%, trong đó đàn gà trên 5,6 triệu con, tăng 7,3% so với thời điểm 01/4/2018.

Về tình hình bệnh dịch tả heo châu Phi: Tính đến ngày 24/6/2019, bệnh dịch tả heo Châu Phi đã xảy ra cục bộ tại một số địa phương trong tỉnh với 210 hộ chăn nuôi bị ảnh hưởng. Lực lượng chức năng đã kịp thời tiêu hủy 3.140 con heo nhiễm bệnh, tổng trọng lượng 152,5 tấn. Bên cạnh việc tổ chức tiêu hủy toàn bộ số heo bị nhiễm bệnh, thức ăn, dụng cụ có nguy cơ mang mầm bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật; ngành chăn nuôi đã thực hiện rà soát, thống kê toàn bộ đàn heo và số hộ chăn nuôi trên địa bàn, hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp phòng, chống bệnh, chấp hành khai báo kịp thời dịch bệnh; đồng thời, thiết lập một số chốt kiểm tra, tiêu độc sát trùng tại những cung đường gần các hộ có xảy ra bệnh dịch và duy trì các Trạm kiểm dịch động vật.

Đối với các địa phương chưa xảy ra bệnh dịch, đã thành lập các chốt kiểm soát dịch bệnh, tiêu độc sát trùng các phương tiện vận chuyển heo ra, vào địa bàn. Tăng cường công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập heo vào địa bàn tỉnh và phương tiện vận chuyển heo quá cảnh qua tỉnh, góp phần ngăn chặn mầm bệnh dịch tả heo Châu Phi xâm nhập vào địa bàn.

Về lâm nghiệp: Giá trị sản xuất lâm nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 454,9 tỷ đồng, tăng 5,1% so với cùng kỳ. Theo đó, đã hoàn thành công tác chăm sóc rừng trồng lần I/2019 với diện tích 22.320,3ha, tăng 0,5%; giao khoán bảo vệ rừng 60.070 ha, tăng 13,8%; khoanh nuôi tái sinh 3.630 ha, giảm 24%. Từ đầu năm đến nay, các đơn vị đã sản

xuất được 37,7 triệu cây giống các loại; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 454.784 m³, tăng 8,1% so với cùng kỳ, trong đó gỗ nguyên liệu giấy chiếm 98,5%. Công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phá rừng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo chặt chẽ. Toàn tỉnh đã xảy ra 02 vụ cháy rừng, diện tích 0,38ha; 07 vụ phá rừng, diện tích 0,67ha; các ngành chức năng đã thực hiện phá bỏ cây trồng trái pháp luật với diện tích 39,4 ha.

Về thủy sản: Giá trị sản xuất thủy sản (theo giá so sánh 2010) đạt 4.237 tỷ đồng, tăng 4,8% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác thủy sản đạt 123.380 tấn, tăng 5,2% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng cá đạt 110.839 tấn, tăng 5,9% (riêng cá ngừ đại dương đạt 7.245 tấn, tăng 4,6%); tôm đạt 523 tấn, giảm 9,9%; thủy sản khác 12.018 tấn, giảm 0,2%. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 4.015 tấn, tăng 4,4% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng cá đạt 1.009 tấn, tăng 3%; tôm đạt 2.947,5 tấn, tăng 5%; thủy sản khác đạt 58,5 tấn, tăng 0,5%. Toàn tỉnh hiện có 723 tổ đoàn kết với 2.578 tàu cá tham gia. Mô hình tổ đoàn kết khai thác thủy sản tiếp tục được củng cố và phát triển.

Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU tiếp tục triển khai thực hiện; đã cập nhật kịp thời số liệu và tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại các cảng cá Tam Quan, Đề Gi và Quy Nhơn. Từ đầu năm đến nay, các ngành chức năng đã tiếp nhận 4.430 hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có 4.072 hồ sơ hỗ trợ nhiên liệu, 45 hồ sơ máy HF, 313 hồ sơ bảo hiểm. Toàn tỉnh hiện có 58/61 tàu cá đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ đang hoạt động, trong đó có 39 tàu hoạt động đạt hiệu quả, 12 tàu hoạt động hòa vốn, 7 tàu hoạt động hiệu quả chưa cao.

Về Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tính đến cuối tháng 6/2019, trong 11 xã đăng ký hoàn thành nông thôn mới năm 2019 có 02 xã đạt 15 tiêu chí, 06 xã đạt 14 tiêu chí và 03 xã đạt 13 tiêu chí; thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và huyện Hoài Nhơn đã hoàn thành công tác xây dựng NTM, đang lập hồ sơ, thủ tục trình Trung ương xem xét, công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Công tác *quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, sinh thái* có nhiều cố gắng, 6 tháng đầu năm 2019, cơ quan có thẩm quyền đã giao đất 15 dự án, diện tích 17,1 ha; cho thuê đất 77 dự án, diện tích 232,5 ha; thu hồi đất 08 dự án, diện tích 384,3 ha; giao đất 50 khu dân cư, diện tích 69,2 ha; gia hạn thuê đất 02 trường hợp, diện tích 2,2 ha; gia hạn giao đất 29 khu dân cư, diện tích 26 ha; đã cấp đổi 420 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (GCN) cho các tổ chức; cấp đổi 21.348 GCN cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh... Thực hiện rà soát, bổ sung các mỏ đất tại một số địa phương theo hướng rút ngắn thời gian, đơn giản bớt các hồ sơ, giấy tờ không cần thiết để phục vụ thi công các công trình trọng điểm. Tiếp tục thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến công tác thu hồi đất theo quy định của pháp luật để phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

b) Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư, số lượng nhà máy mới đi vào hoạt động không nhiều, một số dự án trọng điểm triển khai chưa đảm bảo theo kế hoạch, áp lực cạnh tranh và yêu cầu thị trường ngày càng cao,... nhưng nhìn chung tình hình sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 của tỉnh vẫn tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ, góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 (theo giá so sánh 2010) đạt 21.446 tỷ đồng, tăng

9,3% so với cùng kỳ; trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 20.789 tỷ đồng, tăng 10%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải đạt 120,1 tỷ đồng, tăng 6,2%; ngành khai khoáng đạt 233,6 tỷ đồng, tăng 58,8%; riêng ngành sản xuất và phân phối điện đạt 304,1 tỷ đồng, giảm 33,9%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm 2019 ước tăng 8,07% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,95%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 5,08%; ngành khai khoáng tăng 43,53%; riêng ngành sản xuất và phân phối điện giảm 32,38%. Song song với việc hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, xây dựng, đưa vào hoạt động một số dự án có giá trị sản xuất công nghiệp lớn như: Nhà máy Tôn Hoa Sen Nhơn Hội, Nhà máy điện mặt trời Cát Hiệp, Nhà máy điện mặt trời Fujiwara (giai đoạn 1)... góp phần gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh.

Tuy nhiên, do lượng nước tích trữ tại hồ chứa của một số nhà máy công suất lớn đang ở mức thấp nên sản lượng điện sản xuất chỉ đạt 181 triệu kwh, giảm 64,85% so với cùng kỳ. Trên địa bàn tỉnh chỉ còn 03 nhà máy thủy điện hoạt động với sản lượng thấp hơn so với cùng kỳ là Vĩnh Sơn, Định Bình và Nước Xáng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chế biến tôm đông lạnh tiếp tục gặp khó khăn, sản lượng xuất khẩu sang EU sụt giảm mạnh do yêu cầu sử dụng ngày càng cao của khách hàng, cùng các rào cản kỹ thuật và biến động lớn về yếu tố giá cả tiêu thụ. Nhà máy đường Bình Định đã dừng sản xuất trong niên vụ 2018-2019... đã ảnh hưởng rất lớn đến chỉ số sản xuất công nghiệp của tỉnh.

Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được quan tâm triển khai nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển các mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao, phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu... Hoạt động sản xuất tiêu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định. Đến nay, toàn tỉnh có 67 làng nghề, trong đó có 46 làng nghề đã được công nhận và 21 làng nghề chưa được công nhận. Các sản phẩm thuộc các làng nghề tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh với chất lượng ngày càng được nâng cao, mẫu mã đa dạng, giá cả hợp lý... đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của đại bộ phận người dân, nhất là ở khu vực nông thôn, góp phần giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng giảm nhanh tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp, tăng giá trị sản xuất công nghiệp và dịch vụ nông thôn.

Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định phê duyệt Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đến năm 2040, với tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 14.308 ha. UBND tỉnh đang chỉ đạo các sở, ngành liên quan bổ sung kịp thời hồ sơ, thủ tục để báo cáo Thủ tướng Chính phủ sớm xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu Công nghiệp Becamex Bình Định.

Giá trị sản xuất xây dựng 6 tháng đầu năm 2019 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 6.168 tỷ đồng, tăng 8,4% so với cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 2.176 tỷ đồng, tăng 7,5%; công trình nhà không để ở đạt 899 tỷ đồng, tăng 6,3%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 2.612 tỷ đồng, tăng 9,5%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 481 tỷ đồng, tăng 10,1%. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đã chủ động hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh. Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị, xây dựng các khu dân cư, nhà ở xã hội, nhất là

cho các hộ nghèo, gia đình chính sách tiếp tục được quan tâm thực hiện.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Tổng mức *bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ* 6 tháng đầu năm 2019 đạt 35.756 tỷ đồng, tăng 14,1% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2019 giảm 0,16% so với tháng trước và tăng 1,86% so với cùng kỳ; bình quân 6 tháng đầu năm 2019 tăng 2,29% so với cùng kỳ.

Kim ngạch *xuất khẩu* 6 tháng đầu năm đạt 450,4 triệu USD, tăng 12,9% so với cùng kỳ và đạt 51,8% kế hoạch năm. Các mặt hàng, nhóm hàng xuất khẩu tăng khá như: Sản phẩm từ chất dẻo tăng 75,7%; gỗ tăng 66,2%; gạo tăng 53,1%, sản phẩm gỗ tăng 6,8%... Một số sản phẩm có kim ngạch xuất khẩu giảm, như: sắn và các sản phẩm từ sắn giảm 50,7%, sản phẩm từ sắt thép giảm 10,5%... Hiện đã có hơn 91 quốc gia và vùng lãnh thổ sử dụng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp Bình Định sản xuất; trong đó, châu Á 219,1 triệu USD, chiếm 49,9%; châu Âu 123,4 triệu USD, chiếm 28,1% kim ngạch xuất khẩu trực tiếp của tỉnh.

Giá trị *nhập khẩu* đạt 190,1 triệu USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ; các mặt hàng nhập khẩu tăng chủ yếu là sắt thép và sản phẩm từ sắt thép tăng 30 lần, vải các loại tăng 49,4%, máy móc thiết bị tăng 44,9%, phân bón tăng 36,4% so với cùng kỳ. Hàng nhập khẩu chủ yếu tạo tài sản và nguyên liệu phục vụ sản xuất.

Nhìn chung, 6 tháng đầu năm 2019 hoạt động thương mại tiếp tục phát triển, thị trường hàng hóa đa dạng, sức mua của các tầng lớp dân cư tăng. Các doanh nghiệp thương mại chuẩn bị tốt lực lượng hàng hóa, tổ chức nhiều điểm bán hàng, tham gia bình ổn thị trường và chương trình khuyến mại đặc biệt nên giá cả ổn định, đáp ứng nhu cầu mua sắm của các tầng lớp nhân dân, không để xảy ra tình trạng sốt giá, khan hiếm hàng hóa. Hoạt động xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng, nhất là các mặt hàng tại địa phương; thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tổ chức phục vụ kịp thời, đáp ứng nhu cầu mua sắm cho nhân dân.

Tổng lượt khách du lịch đến Bình Định 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt gần 2,6 triệu lượt khách, tăng 22,8% so với cùng kỳ (trong đó khách du lịch quốc tế ước đạt gần 220 nghìn lượt, tăng 49,1%; khách nội địa ước đạt gần 2,4 triệu lượt, tăng 20,8% so với cùng kỳ); doanh thu du lịch ước đạt 2.803 tỷ đồng, tăng 49,2% so với cùng kỳ.

Ngành du lịch đã chỉ đạo các đơn vị kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn, thân thiện và nâng cao chất lượng phục vụ du khách, chú trọng công tác vệ sinh, môi trường tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; xây dựng thương hiệu, hình ảnh du lịch Bình Định qua việc tiếp nhận thông tin hỗ trợ khách du lịch tại các nhà ga, bến bãi, khu vực công cộng... Ngoài ra, đã tổ chức tuần tra kiểm tra, xử lý các phương tiện xe điện 4 bánh chạy ngoài giờ, chờ quá số người quy định, đậu đỗ trái phép... nhằm đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch trong 6 tháng đầu năm 2019 tiếp tục được quan tâm và thực hiện lồng ghép vào các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh. Đang xây dựng các Đề án thí điểm phát triển du lịch cộng đồng tại một số địa bàn ven biển thành phố Quy Nhơn và các làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh.

Dịch vụ vận chuyển *hành khách* 6 tháng đầu năm 2019 đạt trên 22,9 triệu hành khách, tăng 8,5% và luân chuyển 2.226,4 triệu hành khách.km, tăng 8% so với cùng kỳ. Vận chuyển *hàng hoá* đạt gần 12,1 triệu tấn, tăng 21,6%; luân chuyển đạt 1.820 triệu

tấn.km, tăng 19,1% so với cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng biển đạt 5,26 triệu TTQ, tăng 22,2% so với cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, các tổ chức tín dụng đã thực hiện đúng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về giữ ổn định mặt bằng lãi suất huy động và cho vay, thực hiện có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng và kiểm soát chất lượng tín dụng. Đến ngày 30/6/2019, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 61.320 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ là 73.650 tỷ đồng, tăng 14,5% so với cùng kỳ (trong đó nợ xấu chiếm tỷ lệ khoảng 1% so với tổng dư nợ). Các tổ chức tín dụng đã tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu vực nông nghiệp nông thôn và các dự án, phương án có hiệu quả.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (không kể các khoản thu vay, tạm ứng ngân sách và thu bổ sung từ ngân sách Trung ương) đến ngày 25/6/2019 là 5.906 tỷ đồng, đạt 78,1% dự toán năm và tăng 54% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 5.519 tỷ đồng, đạt 81,1% dự toán năm và tăng 56,6% so với cùng kỳ. Riêng thu tiền sử dụng đất đạt 2.850 tỷ đồng, đạt 190% dự toán năm, tăng 138,5% so với cùng kỳ; thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 387 tỷ đồng, đạt 60,4% dự toán năm, tăng 24,3% so cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương là 6.049 tỷ đồng, đạt 52,1% dự toán năm và tăng 22,1% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên 4.220 tỷ đồng, đạt 65% dự toán năm, tăng 21,5% so với cùng kỳ.

d) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Trong 6 tháng đầu năm, nguồn vốn đầu tư phát triển chủ yếu đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm và các dự án dở dang từ những năm trước chuyển sang. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đồng thời yêu cầu các ngành chức năng, các chủ đầu tư tập trung đơn đốc đẩy nhanh tiến độ các công trình, đặc biệt là các công trình trọng điểm của tỉnh như: Quốc lộ 19 (đoạn từ cảng Quy Nhơn đến giao QL 1A), Đường trục Khu kinh tế nội dải, Đường phía Tây tỉnh (ĐT.638), Đường ven biển, các tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, Hồ chứa nước Đồng Mít, Đập ngăn mặn trên sông Lại Giang, Hệ thống kênh tưới Thượng Sơn... Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đơn đốc thanh toán khối lượng hoàn thành cho các công trình, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu thi công theo đúng tiến độ đã đề ra.

Giá trị giải ngân vốn đầu tư XD/CB nguồn vốn do tỉnh quản lý đến ngày 30/6/2019 là 1.864 tỷ đồng, đạt 61,4% kế hoạch năm (cao hơn cùng kỳ năm 2018 là 6,93%). Trong đó, giải ngân nguồn vốn đầu tư tập trung là 410 tỷ đồng, đạt 70,5% kế hoạch năm; vốn cấp quyền sử dụng đất là 951,5 tỷ đồng, đạt 63,4% kế hoạch năm; vốn xổ số kiến thiết là 45,4 tỷ đồng, đạt 43,3% kế hoạch năm; vốn Trung ương đầu tư có mục tiêu là 208,7 tỷ đồng, đạt 88,2% kế hoạch năm; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 79,5 tỷ đồng, đạt 21,8% kế hoạch năm; vốn nước ngoài là 110,1 tỷ đồng, đạt 58,5% kế hoạch năm.

e) Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các ngành liên quan đã tiến hành xúc tiến đầu tư tại Úc và New Zealand; đã làm việc với một số doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư trên các lĩnh vực năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, nông nghiệp công nghệ cao như: Công ty NTT DATA (Nhật Bản), Tập đoàn Brain Works (Nhật Bản), Tập đoàn New Seoul (Hàn Quốc), Công ty Hanwa Total (Hàn Quốc), Tập đoàn FPT, Công ty CP Khai Sáng (Tp.HCM), Trường Đại học RMIT (Úc), Trường Đại học AUT (New Zealand)... Ngoài

ra, còn có nhiều đoàn khách quốc tế đến Bình Định nhằm đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác, tìm hiểu cơ hội đầu tư, hội thảo, hội nghị, hợp tác đầu tư, du lịch và học tập kinh nghiệm.

Về đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay, có 02 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với tổng vốn đăng ký đầu tư 72,4 triệu USD (dự án Nhà máy điện mặt trời QNY, tổng vốn đăng ký 69,94 triệu USD và dự án Nhà máy chế biến gỗ Westbrook Việt Nam, với tổng vốn đăng ký 2,5 triệu USD). Tính đến nay, toàn tỉnh có 78 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 724,3 triệu USD; trong đó có 31 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 484,3 triệu USD, 47 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 240 triệu USD.

Việc theo dõi, giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án FDI thực hiện thường xuyên. Hầu hết các dự án đã đăng ký đều triển khai đúng tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp. Tuy nhiên, một số dự án có vốn đăng ký lớn trong Khu Kinh tế Nhơn Hội đang triển khai chậm đã ảnh hưởng tiến độ giải ngân vốn FDI của tỉnh. UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo rà soát, đôn đốc việc thực hiện các dự án, kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không triển khai theo kế hoạch.

Về đầu tư trong nước: Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã thu hút được 19 dự án đầu tư (chưa tính các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội và khu công nghiệp) với tổng vốn đầu tư 3.910 tỷ đồng, trong đó cấp chủ trương đầu tư cho 15 dự án với tổng vốn đầu tư 2.430 tỷ đồng, cấp giấy Chứng nhận đầu tư cho 04 dự án với tổng vốn đầu tư 1.480 tỷ đồng. Đối với *Khu kinh tế Nhơn Hội*, đã cấp mới 03 Dự án với vốn đăng ký 9.177,8 tỷ đồng; lũy kế đến nay có 77 dự án đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 52.015 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 15.921 tỷ đồng, trong đó có 13 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký đầu tư 339 triệu USD. Tại *các khu công nghiệp*, đã tiếp nhận mới 2 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký là 108 tỷ đồng, điều chỉnh 12 dự án đầu tư. Đến nay, có 233 dự án (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 13.003 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 8.485 tỷ đồng; 18 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư 144 triệu USD.

Về đăng ký kinh doanh: Trong 6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn tỉnh có 445 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 1,1% so với cùng kỳ; số vốn đăng ký 3.042 tỷ đồng, tăng 32,4% so cùng kỳ. Cấp đăng ký cho 209 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi khoảng 1.236 doanh nghiệp, chi nhánh, VPĐD; giải thể và chấm dứt hoạt động 110 trường hợp; tạm ngừng hoạt động 198 trường hợp, hoạt động trở lại 142 doanh nghiệp.

g) Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, dự án thuộc nguồn vốn Nghị quyết 30a, Chương trình 135, vốn chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân, chính sách định canh, định cư, lồng ghép các chương trình, dự án giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, giải quyết đất sản xuất cho người dân thuộc các huyện miền núi của tỉnh. Nhìn chung, các chương trình, dự án và chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi được triển khai thực hiện đạt kết quả tích cực. Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, đến cuối năm 2018 trên địa bàn tỉnh tỷ lệ hộ nghèo đạt 7,01%, hộ cận nghèo đạt 6,11%.

2. Về văn hoá – xã hội

Về giáo dục và đào tạo: Ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức tổng kết năm học

2018-2019, xét công nhận hoàn thành Chương trình tiêu học, công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019 và tổ chức thi tốt nghiệp nghề phổ thông năm học 2018-2019. Tổ chức thành công kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 theo phương thức mới (ghép chung thi tuyển sinh vào trường THPT chuyên và trường THPT không chuyên); thi THPT quốc gia năm 2019. Đã và đang thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học và thu gọn lại các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người học và phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương. Tính đến nay, đã có 14 trường mầm non được sáp nhập thành 7 trường; 26 trường tiểu học sáp nhập thành 12 trường. Đối với bậc học THCS, có Trường tiểu học và THCS Hoài Phú (huyện Hoài Nhơn) đã được sáp nhập.

Về hoạt động văn hoá, thể thao: Nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, lễ kỷ niệm có ý nghĩa được tổ chức trên địa bàn tỉnh như: Dạ hội “Mừng Đảng Mừng Xuân” Kỷ Hợi năm 2019; Kỷ niệm 230 năm Chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa; Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày khởi nghĩa Vĩnh Thạnh; Ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Bình Định lần thứ XV năm 2019... Đặc biệt, Sở Văn hóa và Thể thao đã phối hợp với Báo điện tử Tin nhanh (VnExpress) tổ chức thành công Giải chạy VnExpress Marathon Quy Nhơn năm 2019, với hơn 5000 vận động viên tham gia, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Bình Định với du khách gần xa. Ngoài ra, các hoạt động nghệ thuật, lễ hội dân gian truyền thống, thể dục thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên với nhiều nội dung đặc sắc, phong phú, thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch tham quan, thưởng thức, góp phần nâng cao bản sắc văn hóa dân tộc và đời sống tinh thần cho nhân dân. Thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm đầu tư.

Về y tế: Cùng với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở y tế, bổ sung đội ngũ y bác sỹ, công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ, có sự tham gia phối hợp của các địa phương, đoàn thể; hoạt động tuyên truyền phòng, chống các dịch bệnh tại cộng đồng được đẩy mạnh; đã chuẩn bị sẵn sàng về thuốc, nhân lực, phương tiện để chủ động xử lý các dịch bệnh khi có phát sinh. Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh có 3.507 cas mắc sốt xuất huyết, tăng 2.717 cas; bệnh tay-chân-miệng có 134 cas mắc, tăng 52 cas; bệnh sốt rét ghi nhận 19 cas, tăng 07 cas so cùng kỳ nhưng không có trường hợp tử vong; các dịch bệnh khác luôn được ngăn ngừa, kiểm soát. Trong tháng 02/2019, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ trẻ em tử vong do tiêm vắc xin 5 trong 1 (ComBE Five), ngành y tế đã báo cáo Trung ương để kịp thời xử lý nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng.

Về tình hình lao động, giải quyết việc làm và thực hiện chính sách người có công: 06 tháng đầu năm 2019, đã tạo việc làm mới cho gần 15.100 lao động, đạt 50,2% kế hoạch năm, tăng 0,45% so với cùng kỳ; có 420 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 70% so với kế hoạch năm, tăng 50,5% so cùng kỳ, cụ thể: Nhật Bản 405 người, Hàn Quốc 10 người, các nước khác 05 người. Đã giải quyết hưởng chế độ ưu đãi cho 1.481 người và hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 3.555 hộ gia đình có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Đã tổ chức nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa, triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2019, phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các huyện nghèo và hướng dẫn các địa phương tích cực triển khai thực hiện các chương trình, dự án về đầu tư, hỗ trợ phát triển sản xuất.

Về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông: Đã xây dựng Đề án “Phát

triển Khu đô thị Khoa học Quy Hòa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035” và đang tiếp tục triển khai thực hiện dự án Tổ hợp không gian khoa học. Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Trung tâm ICISE tổ chức các Hội nghị khoa học quốc tế năm 2019 theo kế hoạch. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tiếp tục triển khai. Tính đến nay, 100% các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh đã sử dụng hệ thống văn phòng điện tử kết nối liên thông; lãnh đạo một số sở, ngành và thành phố Quy Nhơn đã thực hiện ký số văn bản điện tử. Hầu hết các văn bản điện tử ký số của tỉnh đã gửi qua trực liên thông văn bản quốc gia; thực hiện tiếp nhận và cấp phát chữ ký số cho 569 cá nhân và 117 tổ chức trong các cơ quan nhà nước của tỉnh. Công tác an toàn thông tin mạng, bảo mật dữ liệu được đảm bảo.

3. Các hoạt động khối nội chính

a) Về công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền: Tiếp tục chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp và rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của một số cơ quan, đơn vị theo quy định. Các sở, ngành đã và đang đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp, hợp nhất, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy. Đã tổ chức thành công kì thi tuyển công chức hành chính cấp tỉnh năm 2018 và đang triển khai tổ chức thi nâng ngạch công chức hành chính từ chuyên viên lên chuyên viên chính.

Tiếp tục triển khai thực hiện một cửa, một cửa liên thông và đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đã giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với 191/211,5 nghìn hồ sơ; trong đó, có 183 nghìn hồ sơ giải quyết đúng hạn, đạt tỷ lệ 95,8%; đang triển khai dịch vụ công trực tuyến với 988 thủ tục hành chính mức độ 3 và 4. UBND tỉnh đã ban hành 31 Quyết định công bố Danh mục TTHC với số lượng 471 TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của các cấp trên địa bàn tỉnh; phê duyệt quy trình nội bộ 170 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị.

Sau 03 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tổ chức tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân tại một đầu mối theo quy định. Theo đó, Trung tâm đã tiếp nhận 14.980 hồ sơ thủ tục hành chính, trả kết quả của sở, ngành đã giải quyết là 13.863 hồ sơ, đạt tỷ lệ 92,5%, trong đó có 11.962 hồ sơ TTHC giải quyết trước hạn, 1.673 hồ sơ đúng hạn và 50 hồ sơ trễ hạn kèm theo thư xin lỗi (chủ yếu trên lĩnh vực đất đai), bước đầu đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch. 06 tháng đầu năm, toàn ngành thanh tra đã và đang tiến hành 48 cuộc kiểm tra, thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, XDCB, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật; trong đó, đã hoàn thành, kết luận xử lý 28 cuộc theo quy định của pháp luật.

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục thực hiện theo quy định. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp 2.050 lượt/2.778 người đến Trụ sở tiếp công dân và các

cơ quan nhà nước đề khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giảm 619 lượt người so với cùng kỳ; đã giải quyết 268 vụ khiếu nại/314 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt 85,4% và 23 vụ/24 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 95,8%. Số lượng đơn thư, vụ việc khiếu nại, tố cáo lâu ngày còn tồn đọng đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm xem xét, giải quyết nên số lượng người dân tụ tập tại các cơ quan chức năng giảm đáng kể.

c) *Quốc phòng an ninh được bảo đảm*, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã hoàn thành việc giao quân năm 2019, đạt 100% chỉ tiêu; bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông. Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã xảy ra 91 vụ tai nạn giao thông, làm chết 67 người, bị thương 61 người; so với cùng kỳ giảm 37 vụ, giảm 17 người chết và giảm 15 người bị thương.

II. KHUYẾT ĐIỂM, TỒN TẠI

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm 2019 vẫn còn những khuyết điểm tồn tại:

- Sản xuất công nghiệp tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng chỉ số sản xuất công nghiệp chưa cao. Chưa thu hút và đưa vào hoạt động các dự án có quy mô lớn để tạo bước đột phá và chuyển biến trong phát triển công nghiệp của tỉnh. Đối với Khu kinh tế Nhơn Hội, tuy đã tập trung huy động nhiều nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu nhưng công tác thu hút đầu tư còn nhiều khó khăn; số lượng dự án triển khai chưa nhiều.

- Nguồn lực dành cho đầu tư phát triển, đặc biệt từ nguồn sử dụng đất tăng khá nhưng chưa được điều chỉnh, bổ sung kịp thời, một số dự án đã đăng ký đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc triển khai không đúng tiến độ đã cam kết. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với một số dự án triển khai chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai xây dựng, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh. Công tác xúc tiến đầu tư tuy có nhiều cố gắng nhưng chưa đạt như kỳ vọng. Công tác quản lý phương tiện giao thông, vận tải có mặt còn hạn chế; tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn tại một số địa phương vẫn còn nhiều tồn tại.

- Mặc dù chỉ xảy ra cục bộ ở một số địa phương trong tỉnh nhưng với sự bùng phát mạnh mẽ của bệnh dịch tả heo Châu Phi tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, cộng với tình hình nắng nóng kéo dài trong thời gian gần đây đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp. Tình trạng khai thác rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, đất sản xuất nông nghiệp và khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản, nhất là đất, đá, cát... còn xảy ra ở một số địa phương.

- Hoạt động văn hoá, thể dục - thể thao ở miền núi, vùng sâu, vùng xa còn nhiều hạn chế. Tình trạng quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện công lập vẫn còn cao. Công tác xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách; đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động phổ thông đạt được chưa cao.

- Công tác cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; ứng dụng CNTT trong gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chữ ký số và triển khai thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 chưa được đẩy mạnh.

- Tình hình an ninh - trật tự, an toàn xã hội ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp, nhất là ảnh hưởng của tình trạng tín dụng đen. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại nêu trên là do những yếu tố khách quan và một số nguyên nhân chủ quan như: Tinh thần, trách nhiệm của một số cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo điều hành, đặc biệt chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa kịp thời, thiếu tập trung, kiên quyết. Sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, chặt chẽ; năng lực quản lý, điều hành của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhất là ở cấp huyện, cấp xã chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Những tiêu cực, những thiếu sót trong công tác thẩm tra, thẩm định... khó phát hiện và xử lý triệt để. Tỉnh chưa có các dự án đầu tư công nghiệp với quy mô lớn làm động lực, đầu tàu phát triển; tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào yếu tố đất đai; nguồn lực dành cho đầu tư phát triển còn hạn chế...

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Nhiệm vụ còn lại của 6 tháng cuối năm 2019 là rất nặng nề, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2019 mà Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XII đã đề ra, do đó các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2019, nhất là những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt theo kế hoạch; đồng thời chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Về nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường: Tập trung chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch lúa vụ Hè Thu và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai xây dựng cánh đồng mẫu lớn và các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hiệu quả nhằm tăng giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp. Đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch, xây dựng hoàn thành các tiêu chí còn lại ở 11 xã đăng ký hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2019 và hướng dẫn lập hồ sơ trình xét công nhận xã đạt chuẩn NTM năm 2019 theo quy định; đồng thời có giải pháp củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch tả heo Châu Phi theo Chỉ thị số 55-CT/TU ngày 31/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh; thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi; kịp thời phát hiện, xử lý, dập tắt ổ dịch, không để lây lan diện rộng. Tiếp tục triển khai tiêm phòng vaccine phòng bệnh gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao. Tăng cường kiểm tra chất cấm sử dụng trong chăn nuôi tại các cơ sở chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là công tác phòng, chống, ngăn chặn có hiệu quả nạn sử dụng xung điện, xiéc máy, chất nổ trong khai thác thủy sản. Tiếp tục chỉ đạo phát triển nuôi trồng thủy sản một cách bền vững, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường và kiểm dịch tôm giống; quản lý chất lượng

giống tằm, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và biện pháp phòng trừ dịch bệnh cho người nuôi. Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 48/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU.

Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019. Chú trọng các dự án trồng rừng cảnh quan, rừng phòng hộ; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra, xử lý các vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép và triển khai quyết liệt phương án phòng chống cháy rừng.

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; tiếp tục kiểm tra và có biện pháp xử lý đối với tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai, vi phạm bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu dân cư, khu, cụm công nghiệp và làng nghề. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất cho nhân dân.

Triển khai xây dựng kế hoạch phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai năm 2019, trong đó chú trọng thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cứu hộ, cứu nạn và di tản dân khi có bão lụt xảy ra.

2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng: Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh; trong đó tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng các dự án mới như: Mở rộng Nhà máy sữa Vinamilk Quy Nhơn, Nhà máy bia Quy Nhơn, các dự án năng lượng tái tạo như Nhà máy phong điện Phương Mai 1, Phương Mai 3... Đôn đốc các nhà máy đã và đang hoạt động tiếp tục phát huy công suất; theo dõi, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

Tập trung theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường... nhằm giúp các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp của tỉnh. Đôn đốc Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục và sớm triển khai dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex – Bình Định theo kế hoạch đề ra.

Đảm bảo cung ứng điện ổn định phục vụ tốt cho phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra phòng, chống cháy nổ trong mùa nắng nóng để bảo vệ tài sản và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng, tổ chức thực hiện đấu thầu, đấu giá công khai các mặt bằng, quỹ đất sạch (đã GPMB) đối với các dự án theo quy hoạch; thẩm định, phê duyệt kịp thời các dự án đầu tư xây dựng mới và theo dõi quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình thi công xây dựng các công trình đảm bảo đúng quy trình, kỹ mỹ thuật theo quy định nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, đưa các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đi vào sử dụng đúng tiến độ. Tổ chức triển khai Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản

xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh và các mặt hàng đang có thị trường tiêu thụ. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tại các chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tư nhân; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn; xử lý kiên quyết những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch; hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, giám sát đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm hoàn thành các khu du lịch nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp trên địa bàn thành phố Quy Nhơn và Khu kinh tế Nhơn Hội đi vào hoạt động. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

4. Về tài chính, thu ngân sách: Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu thuế, tăng thu ngân sách, nhất là thu nội địa để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch; xử lý kiên quyết các trường hợp để tồn đọng thuế, nợ thuế. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Khuyến khích phát triển, mở rộng các ngành nghề, lĩnh vực có số thu lớn, nguồn thu ổn định và các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu để đảm bảo nguồn thu cho ngân sách. Tăng cường triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng nhằm hạn chế tín dụng đen theo Chỉ thị số 52-CT/TU ngày 25/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

5. Trên lĩnh vực thu hút đầu tư và đầu tư phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Tích cực kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động và quy trình sản xuất sản phẩm hiện đại vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp đã quy hoạch để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ nhằm tăng nguồn cho đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn và giải quyết các khó khăn của địa phương như công tác di dân tránh bão, khắc phục sạt lở đê bao, hạn chế thiệt hại đối với mùa mưa bão năm nay. Hoàn thành công tác sửa chữa lớn các công trình thủy lợi xuống cấp; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh về giao thông, thủy lợi, du lịch để đảm bảo các công trình vượt lũ theo kế hoạch.

Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư phải tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý, nhất là tiến độ hoàn thành các công trình trọng điểm về hạ tầng giao thông và phúc lợi công cộng để phục vụ nhân dân. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án; giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án mà chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư khác có năng lực.

6. Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT năm học 2019-2020 và công tác chấm thi kỳ thi THPT quốc gia năm 2019. Chỉ đạo nâng cao chất lượng

giảng dạy và học tập trong các trường phổ thông; tăng cường kiến thức đạo đức, nhân cách cho học sinh, nhất là học sinh cấp THPT. Thực hiện tốt các hoạt động hè cho giáo viên và học sinh; khẩn trương xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp trong dịp hè và các nội dung công việc có liên quan nhằm phục vụ tốt cho khai giảng năm học mới và triển khai thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2019 – 2020, có biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học ngay từ đầu năm học. Chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng các đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học đối với lĩnh vực phục vụ sản xuất và đời sống.

7. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa. Tổ chức tốt Liên hoan quốc tế Võ cổ truyền Việt Nam lần thứ VII, năm 2019 và Liên hoan văn hóa công chiến tỉnh Bình Định lần thứ I, năm 2019. Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” đi vào chiều sâu; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2019. Tăng cường công tác quản lý báo chí và các hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Củng cố, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thúc đẩy y tế tư nhân phát triển theo quy định của pháp luật. Tăng cường phối hợp y tế công - tư trong cung ứng dịch vụ y tế. Quan tâm chú trọng công tác đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với y tế cơ sở; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020 theo kế hoạch đề ra. Đôn đốc các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, nâng cấp các cơ sở khám chữa bệnh, nhất là Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm y tế các địa phương và các hạng mục Sửa chữa nhà vệ sinh, Hệ thống cấp nước sạch uống tại vòi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh...

9. Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa và bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng đẩy mạnh đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, đề án giảm nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công với nước, chính sách đối với hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời giúp đỡ, cứu trợ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và cứu tế xã hội. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ III, năm 2019. Tổ chức tốt các hoạt động nhân kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh Liệt sỹ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Chính phủ về xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, người có công; xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, sinh viên, công nhân các khu công nghiệp và người có thu nhập thấp. Tăng cường phối hợp với các đơn vị làm dịch vụ xuất khẩu lao động để tuyển chọn lao động đưa đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; chú trọng phát triển ngành nghề và giải quyết việc làm khu vực nông thôn.

10. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, kiện toàn một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công theo Kế hoạch số 35-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

Phần đầu cải thiện vị trí xếp hạng Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019, chú trọng kiểm tra các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong đầu tư XDCB, tài chính, quản lý đất đai và các vấn đề bức xúc khác. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị.

11. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2019 đến xã, phường, thị trấn theo kế hoạch; kiểm tra đôn đốc thi công xây dựng các công trình phòng thủ. Tăng cường chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, có kế hoạch bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn của đất nước. Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm an toàn giao thông theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (phía Nam);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3. *pm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng